

Số: 341/QĐ-ĐHSP

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng**  
**cho sinh viên khóa tuyển sinh năm 2020**  
**trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐĐH ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07/9/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐT ngày 08/6/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 08/NQ-HĐT ngày 06/5/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-ĐHĐN-ĐT ngày 29/01/2008 của Đại học Đà Nẵng ban hành Quy định về việc thực hiện Quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT; được bổ sung theo Công văn số 1834/ĐHĐN-ĐT ngày 18/4/2013 của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 1473/QĐ-ĐHSP ngày 15/10/2019 của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học, hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-ĐHSP ngày 21/01/2025 của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc thành lập Hội đồng xét và công nhận tốt nghiệp năm 2025 trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy;

Căn cứ Biên bản xét công nhận tốt nghiệp trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy đợt 1 năm 2025 của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp ngày 28/02/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận tốt nghiệp đại học và cấp bằng cử nhân cho **87** (tám mươi bảy) sinh viên, cụ thể:



|                                        |                             |
|----------------------------------------|-----------------------------|
| Ngành Sư phạm Toán học                 | Có 7 (bảy) sinh viên;       |
| Ngành Sư phạm Vật lý                   | Có 5 (năm) sinh viên;       |
| Ngành Sư phạm Hóa học                  | Có 1 (một) sinh viên;       |
| Ngành Giáo dục Chính trị               | Có 1 (một) sinh viên;       |
| Ngành Giáo dục Công dân                | Có 1 (một) sinh viên;       |
| Ngành Sư phạm Âm nhạc                  | Có 1 (một) sinh viên;       |
| Ngành Sư phạm Ngữ văn                  | Có 11 (mười một) sinh viên; |
| Ngành Sư phạm Lịch sử                  | Có 5 (năm) sinh viên;       |
| Ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý         | Có 2 (hai) sinh viên;       |
| Ngành Giáo dục Tiểu học                | Có 8 (tám) sinh viên;       |
| Ngành Giáo dục Mầm non                 | Có 11 (mười một) sinh viên; |
| Ngành Công nghệ thông tin              | Có 10 (mười) sinh viên;     |
| Ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường | Có 1 (một) sinh viên;       |
| Ngành Văn hóa học                      | Có 2 (hai) sinh viên;       |
| Ngành Báo chí                          | Có 11 (mười một) sinh viên; |
| Ngành Việt Nam học                     | Có 6 (sáu) sinh viên;       |
| Ngành Địa lý học                       | Có 1 (một) sinh viên;       |
| Ngành Tâm lý học                       | Có 1 (một) sinh viên;       |
| Ngành Công tác xã hội                  | Có 2 (hai) sinh viên.       |

(có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Đại học Đà Nẵng (để báo cáo);
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỜNG**  
**ĐẠI HỌC**  
**SƯ PHẠM**

**TS. Phan Đức Tuấn**





TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM TOÁN HỌC  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|----------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Hoàng My             | 02/08/2002            | 2,81            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 74           |
| 2   | Võ Công Luận         | 26/01/2000            | 2,82            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 67           |
| 3   | Phan Thị Trúc Quỳnh  | 11/09/2002            | 2,91            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 119          |
| 4   | Ngô Công Huy         | 24/02/2002            | 3,13            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 38           |
| 5   | Lê Anh Thọ           | 11/05/2002            | 2,94            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 136          |
| 6   | Huỳnh Trọng Nhân Thọ | 22/04/2002            | 2,83            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 135          |
| 7   | Trần My Tính         | 25/01/2002            | 2,55            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 149          |

Ấn định danh sách này có 7 (bảy) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 7 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM VẬT LÝ  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|----------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Trịnh Thị Lệ Huyền   | 08/10/2002            | 2,68            | Khá                 | 3647/QĐ-ĐHĐN ngày 22/10/2020 7            |
| 2   | Lê Ngọc Thuận        | 17/05/2002            | 2,77            | Khá                 | 3647/QĐ-ĐHĐN ngày 22/10/2020 15           |
| 3   | Huỳnh Văn Toàn       | 07/11/2002            | 2,63            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 35           |
| 4   | Nguyễn Thị Mai Trinh | 08/10/2002            | 2,83            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 37           |
| 5   | Lê Thanh Tuấn        | 14/05/2002            | 2,76            | Khá                 | 3647/QĐ-ĐHĐN ngày 22/10/2020 14           |

Ấn định danh sách này có 5 (khá) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 5 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên       | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|-----------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Võ Thị Thu Hằng | 24/09/2002            | 2,93            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 13           |

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên             | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|-----------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Võ Nguyễn Thảo Nguyên | 24/05/2002            | 2,78            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 44           |

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH GIÁO DỤC CÔNG DÂN  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên         | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|-------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Huỳnh Thị Nhật Vy | 26/10/2002            | 2,89            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 86           |

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM ÂM NHẠC**  
**ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**  
(Kèm theo Quyết định số: *341* /QĐ-ĐHSP ngày 05 tháng 3 năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên           | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|---------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Lưu Bảo Ngọc | 01/08/2002            | 3,15            | Khá                 | 3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 7            |

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình





TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM NGŨ VĂN  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 05 tháng 5 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên                | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|--------------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Việt Anh      | 10/05/2002            | 2,78            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 7            |
| 2   | Phan Đăng Anh Thư        | 21/12/2002            | 2,89            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 177          |
| 3   | Trương Thị Lan Yến       | 07/09/2002            | 2,80            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 227          |
| 4   | Huỳnh Thị Nhật Hòa       | 09/05/2002            | 3,05            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 52           |
| 5   | Tu Phan Thảo Nhi         | 22/06/2002            | 2,94            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 122          |
| 6   | Trương Thị Tuyết Như     | 25/08/2002            | 2,91            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 128          |
| 7   | Huỳnh Nguyễn Nhật Phương | 08/01/2002            | 2,89            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 136          |
| 8   | Trần Thị Nhật Bảo        | 22/04/2002            | 2,76            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 14           |
| 9   | Đỗ Thị Thu Hiền          | 24/06/2002            | 3,20            | Giỏi                | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 47           |
| 10  | Phạm Thị Diễm Quỳnh      | 17/11/2002            | 3,40            | Giỏi                | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 147          |
| 11  | Ngô Nguyễn Tú Uyên       | 17/10/2002            | 3,08            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 210          |

Ấn định danh sách này có 11 (mười một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 2 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 9 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM LỊCH SỬ  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 541 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên           | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|---------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Đồng Minh Đào       | 26/07/2002            | 2,87            | Khá                 | 3647/QĐ-ĐHĐN ngày 22/10/2020 1            |
| 2   | Đồng Minh Đoàn      | 26/07/2002            | 2,99            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 8            |
| 3   | Nguyễn Ngọc Minh    | 07/12/2002            | 3,44            | Giỏi                | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 24           |
| 4   | Hoàng Duy Tuệ       | 23/12/2002            | 3,17            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 38           |
| 5   | Nguyễn Thị Thanh Vi | 14/02/2002            | 2,79            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 42           |

Ấn định danh sách này có 5 (năm) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 4 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên              | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|------------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Thanh Hiền  | 14/12/2002            | 2,94            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 15           |
| 2   | Trần Lê Thị Như Nguyệt | 25/11/2002            | 3,18            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 25           |

Ấn định danh sách này có 2 (hai) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 2 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên               | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|-------------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Tiến         | 02/01/2000            | 3,58            | Giỏi                | 3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 118          |
| 2   | Nguyễn Thị Thanh Hà     | 27/09/2002            | 3,47            | Giỏi                | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 22           |
| 3   | Đặng Thị Tường Vy       | 28/11/2002            | 2,86            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 142          |
| 4   | Tổng Thuỳ Dung          | 23/02/2002            | 3,11            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 14           |
| 5   | Trần Nguyễn Thanh Duyên | 02/02/2002            | 3,15            | Khá                 | 3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 23           |
| 6   | Lê Minh Thư             | 17/09/2002            | 3,26            | Giỏi                | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 111          |
| 7   | Nguyễn Thị Thu Hà       | 01/11/2002            | 3,47            | Giỏi                | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 23           |
| 8   | Nguyễn Thị Trà Ny       | 05/12/2001            | 3,42            | Giỏi                | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 86           |

Ấn định danh sách này có 8 (tám) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 5 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 3 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên               | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|-------------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Duyên        | 29/06/2002            | 3,04            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 22           |
| 2   | Lê Thị Thanh Hằng       | 14/11/2002            | 3,12            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 34           |
| 3   | Trần Huỳnh Minh Khuê    | 02/07/2002            | 2,81            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 58           |
| 4   | Nguyễn Thị Quỳnh My     | 27/11/2002            | 3,06            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 79           |
| 5   | Lê Quỳnh Như            | 15/04/2002            | 3,08            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 106          |
| 6   | Nguyễn Thị Thanh Thảo   | 14/10/2002            | 2,96            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 136          |
| 7   | Nguyễn Thị Yến          | 22/11/2001            | 3,09            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 188          |
| 8   | Ngô Thị Bích Diễm       | 23/10/2002            | 2,69            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 15           |
| 9   | Phùng Thị Thanh Huyền   | 12/11/2002            | 2,93            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 54           |
| 10  | Nguyễn Phạm Thương Trâm | 01/06/2002            | 2,84            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 168          |
| 11  | Nguyễn Hoàng Thanh Vân  | 06/02/2002            | 2,91            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 180          |

Ấn định danh sách này có 11 (mười một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 11 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**  
**ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**  
(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên       |        | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|-----------------|--------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Võ Duy          | Vinh   | 05/04/2001            | 2,78            | Khá                 | 3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 53           |
| 2   | Hồ Minh         | Hùng   | 29/09/2002            | 2,80            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 30           |
| 3   | Đào Thị         | Nguyên | 30/07/2002            | 2,36            | Trung bình          | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 47           |
| 4   | Lê Thị Kiều     | Trinh  | 22/03/2002            | 2,63            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 71           |
| 5   | Thái Đăng       | Khôi   | 23/04/2002            | 2,56            | Khá                 | 3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 40           |
| 6   | Dương Văn Hoàng | Lâm    | 08/10/2002            | 2,77            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 37           |
| 7   | Trần Văn        | Tâm    | 22/06/2002            | 2,52            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 57           |
| 8   | Nguyễn Hữu      | Thắng  | 10/07/2002            | 2,51            | Khá                 | 3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 88           |
| 9   | Nguyễn Hồng     | Thức   | 26/09/2002            | 2,83            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 65           |
| 10  | Nguyễn Chánh    | Tín    | 24/08/2002            | 2,46            | Trung bình          | 3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 75           |

Ấn định danh sách này có 10 (mười) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 8 sinh viên Xếp loại Khá
- 2 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên           | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|---------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Mỹ Nhung | 20/04/2000            | 2,76            | Khá                 | 3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 5            |

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình





TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH VĂN HÓA HỌC  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 344 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|----------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Huỳnh Thị Ngọc Lan   | 24/02/2002            | 2,95            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 12           |
| 2   | Nguyễn Thị Hoài Linh | 27/05/2002            | 2,95            | Khá                 | 3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 6            |

Ấn định danh sách này có 2 (hai) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 2 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình





TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH BÁO CHÍ**  
**ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**  
(Kèm theo Quyết định số: 344 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|----------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Trần Chánh Bin       | 22/01/2001            | 2,55            | Khá                 | 3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 1            |
| 2   | Nguyễn Thị Hằng      | 04/08/2002            | 2,75            | Khá                 | 3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 19           |
| 3   | Hà Hiền An           | 09/03/2002            | 2,76            | Khá                 | 3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 1            |
| 4   | Nguyễn Thị Lệ My     | 30/10/2002            | 2,75            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 55           |
| 5   | Lương Nguyễn Duy Ny  | 28/10/2002            | 3,12            | Khá                 | 3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 41           |
| 6   | Ngô Thị Thúy Quyên   | 01/08/2002            | 2,84            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 85           |
| 7   | Nguyễn Công Sơn      | 30/06/2001            | 2,87            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 89           |
| 8   | Nguyễn Thị Thu Uyên  | 02/09/2002            | 3,08            | Khá                 | 3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 92           |
| 9   | Hoàng Nguyễn Tuệ Nhi | 22/09/2002            | 2,77            | Khá                 | 3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 38           |
| 10  | Trần Đình Kiều Oanh  | 07/02/2002            | 3,15            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 77           |
| 11  | Lê Ngọc Bách Viên    | 09/03/2002            | 2,94            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 130          |

Ấn định danh sách này có 11 (mười một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 11 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH VIỆT NAM HỌC  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT                            | Họ và tên             | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|--------------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| Chuyên ngành Văn hóa - Du lịch |                       |                       |                 |                     |                                           |
| 1                              | Nguyễn Quỳnh Giao     | 24/02/2002            | 3,21            | Giỏi                | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 30           |
| 2                              | Đinh Thị Tuyết Mai    | 30/01/2002            | 3,06            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 81           |
| 3                              | Trần Thị Mỹ Tâm       | 22/10/2002            | 3,03            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 135          |
| 4                              | Nguyễn Thị Thanh Xuân | 21/03/2002            | 3,02            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 197          |
| 5                              | Lưu Thị Hoài Chi      | 15/01/2002            | 3,06            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 13           |
| 6                              | Nguyễn Văn Hiếu       | 26/01/2002            | 2,91            | Khá                 | 3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 18           |

Ấn định danh sách này có 6 (sáu) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 5 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH ĐỊA LÝ HỌC**  
**ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**  
(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT                         | Họ và tên     | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----------------------------|---------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| Chuyên ngành Địa lý du lịch |               |                       |                 |                     |                                           |
| 1                           | Đinh Văn Nhật | 07/04/2002            | 2,96            | Khá                 | 3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 29           |

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH TÂM LÝ HỌC  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|----------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Phạm Thị Bích Phượng | 04/12/2002            | 3,06            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 107          |

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI  
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 341 /QĐ-ĐHSP ngày 03 tháng 3 năm 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

| STT | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Điểm trung bình | Xếp loại tốt nghiệp | Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm |
|-----|----------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Mai Hoàng Diễm My    | 08/02/2002            | 3,26            | Giỏi                | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 40           |
| 2   | Phan Thái Quỳnh Trâm | 15/02/2002            | 3,15            | Khá                 | 3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 69           |

Ấn định danh sách này có 2 (hai) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình